

Ngày 30/06/2025	6,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.2%	-4.1%	-5.3%

	Q2/25	
ROE	2.0%	+/- YoY ▲ 0.3%

	Q2/25		
DT thuần	201	QoQ ▼ 100 ▼ 33.1%	YoY ▼ 151 ▼ 42.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	502	YoY ▼ 145 ▼ 22.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	21.7	QoQ ▼ 0.30 ▼ 1.5%	YoY ▼ 1.20 ▼ 5.4%
	tỷ VNĐ		

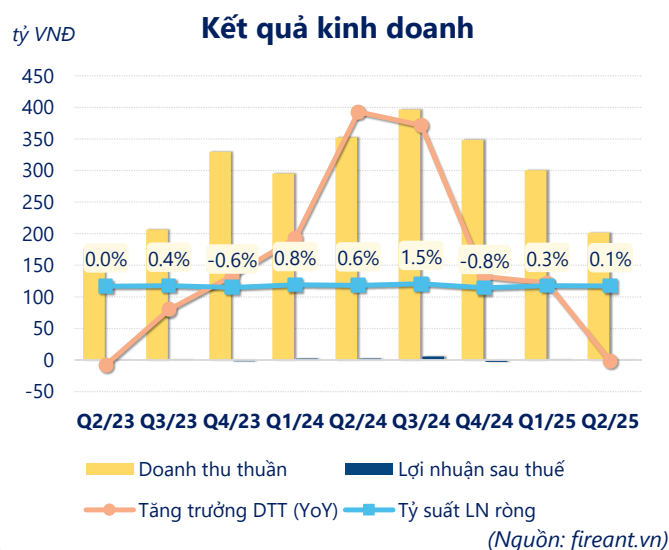
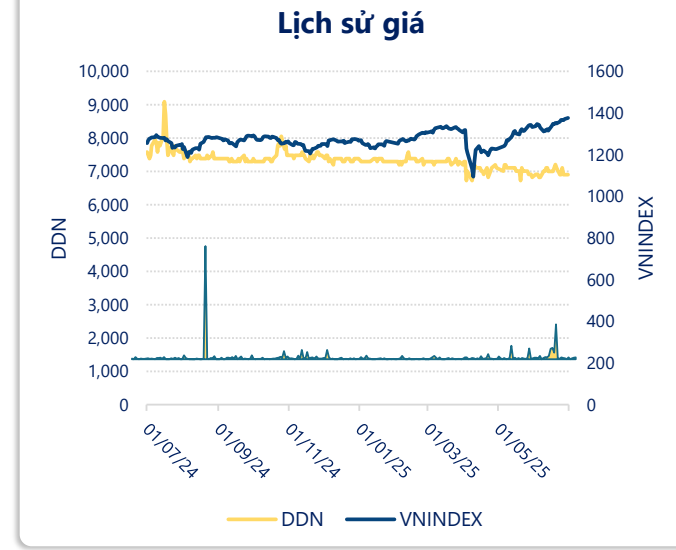
	6T 2025	
LN gộp	43.7	YoY ▲ 3.50 ▲ 8.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-0.65	QoQ ▼ 1.48 ▼ 178%	YoY ▼ 3.20 ▼ 126%
	tỷ VNĐ		

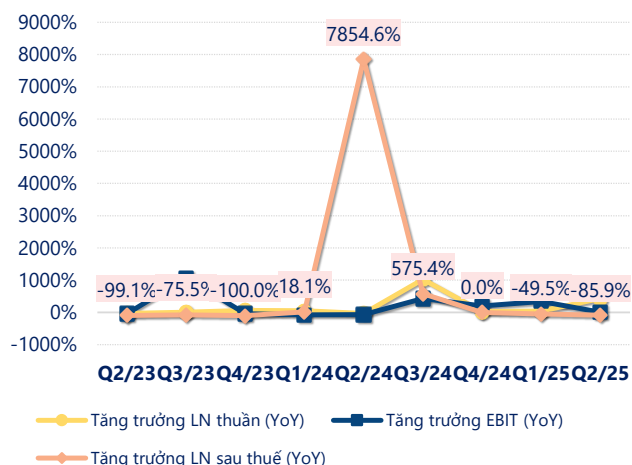
	6T 2025	
LN thuần	0.18	YoY ▼ 4.93 ▼ 96.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.23	QoQ ▼ 0.81 ▼ 78.0%	YoY ▼ 1.89 ▼ 89.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	1.27	YoY ▼ 3.23 ▼ 71.9%
	tỷ VNĐ	

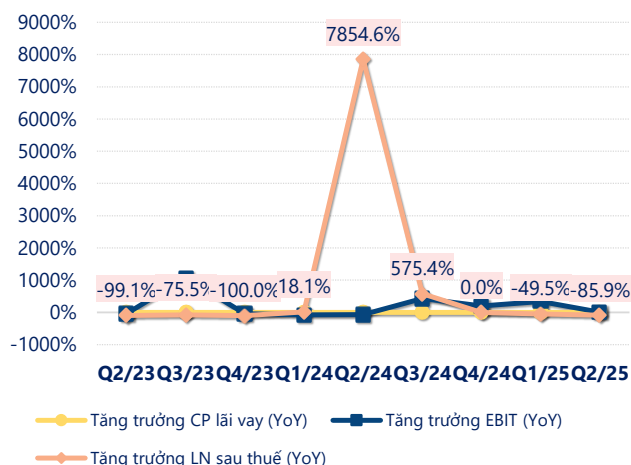


Tăng trưởng lợi nhuận



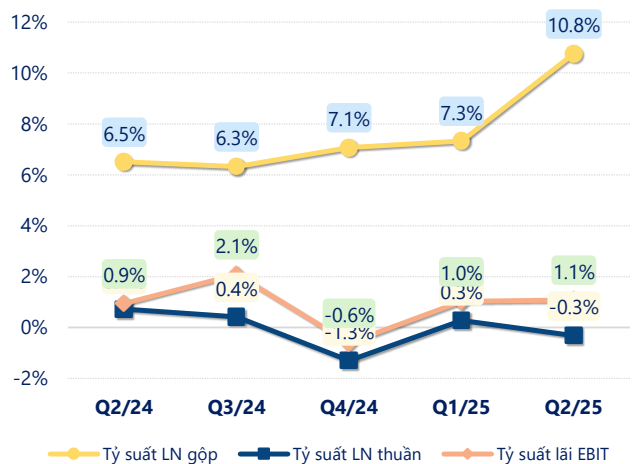
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



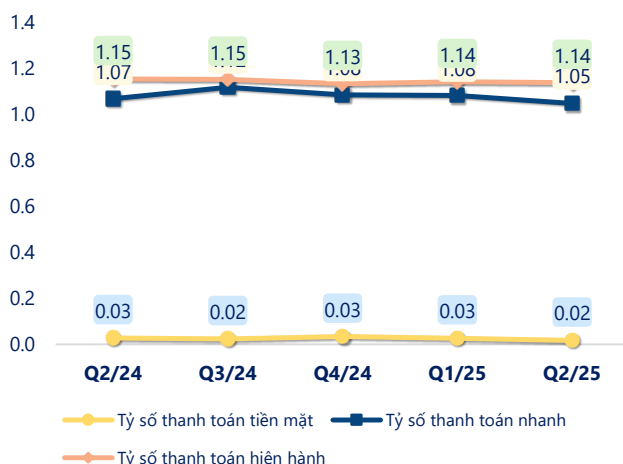
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



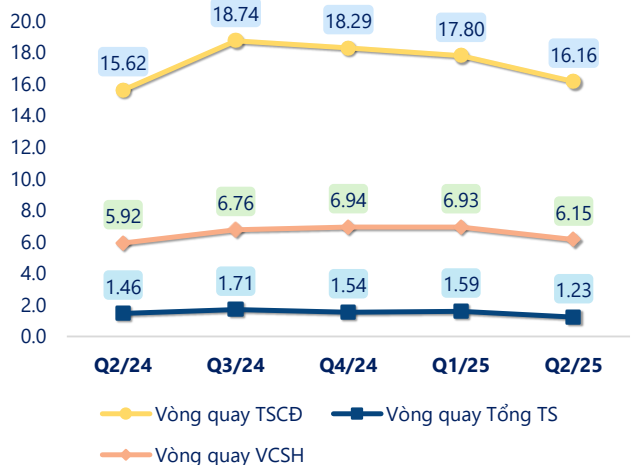
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



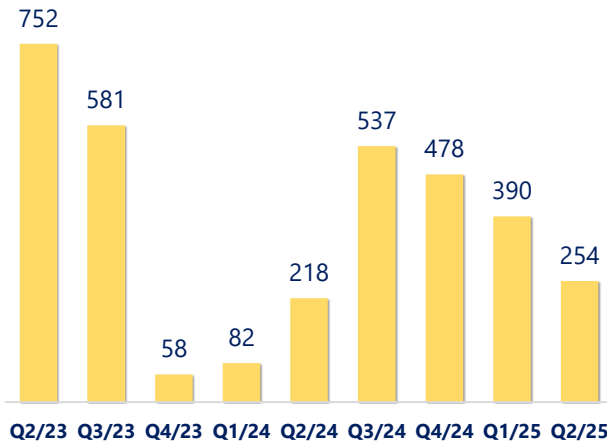
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	201	352	-42.8%	502	647	-22.5%
Giá vốn hàng bán	180	329	-45.4%	458	607	-24.5%
Lợi nhuận gộp	21.7	22.9	-5.4%	43.7	40.2	8.6%
Doanh thu HĐTC	6.76	-0.40	1789%	14.5	8.18	76.8%
Chi phí TC	7.86	0.46	1608%	16.6	8.14	104%
Chi phí lãi vay	1.88	0.66	186%	3.61	1.43	152%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	19.4	15.3	26.7%	36.7	27.3	34.7%
Chi phí QLDN	1.83	4.24	-56.9%	4.64	7.92	-41.4%
LN thuần từ HĐKD	-0.65	2.55	-126%	0.18	5.11	-96.6%
Lợi nhuận khác	0.96	0.11	770%	1.47	0.54	174%
LN trước thuế	0.31	2.66	-88.5%	1.64	5.64	-70.9%
Lợi nhuận sau thuế	0.23	2.12	-89.2%	1.27	4.50	-71.9%
LNST của CĐ cty mẹ	0.23	2.12	-89.2%	1.27	4.50	-71.9%

(Nguồn: fireant.vn)

